

HOẠN QUAN

Nguyễn Duy Chính

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho
thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[HOÀN QUAN](#)

Nguyễn Duy Chính

HOẠN QUAN

Lộc Đỉnh Ký, bộ tiểu thuyết kiếm hiệp sau cùng của Kim Dung đã dựa trên bối cảnh của triều đại nhà Thanh và sinh hoạt của triều đình, điển hình là hệ thống hoạn quan, trong đó không ít những âm mưu chính trị có liên quan đến cái thế giới của những người đàn ông đặc biệt này. Một trong những câu hỏi mà người viết vẫn thường đặt ra là mặc dù văn hóa Việt Nam và Trung Hoa có rất nhiều tương đồng, tương cận và nhiều tập tục lễ nghi người mình rập khuôn theo người Tàu nhưng tại nước ta hầu như ít có những viên thái giám có ảnh hưởng khuynh loát triều chính như ở Trung Hoa, trái lại chúng ta có khá nhiều danh thần xuất thân từ hàng yếm hoạn.

Người hoạn quan thứ nhất nổi danh trong lịch sử Việt Nam là Lý Thường Kiệt (1019- 1105) đời nhà Lý mà chúng ta ai cũng biết với chiến công phá Tống bình Chiêm. Lý Thường Kiệt quê ở Thái Hòa, Thọ Xương, Thăng Long làm quan trải ba đời vua Thái Tông, Thánh Tông, Nhân Tông lên đến chức Thái Úy, khi chết được phong là Việt quốc công với bài thơ nổi danh:

*Nam quốc sơn hà Nam đế cư,
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư.
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.
(Sông núi nước Nam vua nước Nam,
Sách trời đã định phận rõ ràng.
Bọn giặc có sao dám xâm phạm,*

Rồi đây sẽ bị đánh tan hoang)

Bài thơ này đã được một số sử gia coi là tuyên ngôn độc lập đầu tiên của Việt Nam, xác định chủ quyền và vị trí của dân tộc chúng ta mười thế kỷ trước đây.

Người hoạn quan thứ hai cũng rất tiếng tăm là Việp quận công Hoàng Ngũ Phúc (1713-1776) làm quan dưới đời vua Lê Hiển Tông là người đã cùng Phạm Đình Trọng đánh bại hai tướng giặc Nguyễn Hữu Cầu và Nguyễn Danh Phương, khi về hưu được phong làm Quốc lão. Về sau ông đem đại quân đánh vào kinh đô Phú Xuân của chúa Nguyễn, bắt được Trương Phúc Loan rồi trấn thủ Thuận Hóa, chấm dứt một giai đoạn phân tranh Nam - Bắc kéo dài hơn 200 năm.

Người thứ ba là Tả quân Lê Văn Duyệt (1763-1832) khai quốc công thần triều Nguyễn mà nay mộ của ông vẫn còn tại Bà Chiểu, Gia Định là một đền thờ được dân chúng chiêm bái dưới tên Lăng Ông. Lê Văn Duyệt tuy cũng xuất thân hoạn quan nhưng ông bản chất là người ái nam ái nữ chứ không phải tự thiến để thành quan thị như Việt quốc công Lý Thường Kiệt hay Việp quận công Hoàng Ngũ Phúc. Ông theo phò Nguyễn Ánh, khi vua Gia Long lên ngôi ông được phong làm Khâm sai Tả quân dinh, Bình Tây tướng quân, tước Quận Công, sau làm Tổng trấn Gia Định thành.

Cả ba người đều là võ tướng, lập được nhiều chiến công hiển hách và cũng không ai để lại điều tiếng gì mặc dầu Lê Văn Duyệt sau khi chết có bị hạch tội vì con nuôi của ông là Lê Văn Khôi nổi loạn ở thành Phiên An.

Thế nhưng khi nhìn vào lịch sử Trung Hoa, giới hoạn quan thường bị các sử gia đánh giá một cách nghiêm khắc vì

phần lớn các hoạn quan đều đóng một vai trò nào đó trong việc làm suy yếu hay sụp đổ một triều đại. Tin dùng hoạn quan và ham mê nữ sắc vẫn thường bị kết án là những nguyên nhân chính khi trao tay đổi chủ một dòng họ. Thực tế, một khi quyền lực được tập trung một cách tuyệt đối vào trong tay một người hay một nhóm nhỏ, việc san sẻ quyền hành vào trong tay những người thân cận là chuyện đương nhiên, và có thể nói, tầng lớp hoạn quan là tội đồ thân cận nhất của nhà vua và hoàng tộc. Từ vai trò một người đầy tớ được tin cẩn đến lúc trở thành một đại diện cho nhà vua chỉ là một bước ngắn. Muốn được thăng quan tiến chức, nhiều quan lại phải đút lót, nịnh nọt bọn đầy tớ này và cấu kết với họ ngỗ hầu vai trò mình được củng cố. Trong nhiều thời kỳ, hoạn quan thay mặt nhà vua để xét hạch việc làm của các quan địa phương, kiểm soát các sản phẩm mà triều đình yêu cầu địa phương sản xuất, xem xét các cống phẩm và đôi khi cả quyền chỉ định các sứ thần.

Các quốc gia khác

Việc cắt bỏ bộ phận sinh dục nam giới không phải chỉ xảy ra tại Trung Hoa. Ngay hiện thời việc giải phẫu cắt bỏ sinh thực khí của mình vì bệnh tật, tôn giáo hay vì một quan điểm tính dục nào đó vẫn còn công khai hay lén lút tại nhiều nơi trên thế giới, kể cả chính nước Mỹ. Ngày xưa, vì ghen tương, báo thù hay để trừng trị những kẻ quá dâm dục nhiều người bị bắt buộc phải cắt đi bộ phận sinh dục. Một điểm cần nhấn mạnh là mặc dầu Trung Hoa đã định chế hóa vai trò của thái giám nhưng tập tục này đã hiện diện trong nhiều quốc gia,

nhiều bộ lạc và xã hội có tục đa thê. Người ta thường sử dụng những người bị yêm hoạn làm kẻ hầu người hạ, canh giữ các tì thiếp của vua chúa hay phú gia.

Theo truyền thuyết, việc cắt bỏ bộ phận sinh dục phái nam đã có rất lâu như một nỗ lực mà người đàn ông muốn trở thành nữ nhân để mong có được khả năng truyền chủng như phụ nữ (womanlike fertility) và nhiều nam thần linh đã có thể sinh con đẻ cái hoặc hóa thân thành người khác cũng chính là từ ý niệm này. Tại Trung Đông và một số quốc gia Phi Châu có tục cắt da qui đầu (circumcision) vào tuổi dậy thì để đánh dấu sự thành niên của con trai cũng là nhằm bắt chước việc hành kinh của đàn bà và mảnh da đó dùng như một tế phẩm để dâng lên thượng đế (offerings to Yahweh).

Khi được chừng sáu, bảy tuổi, trong làng mọi người tụ tập tại một bãi đất trống, giữa bãi đất có để một tảng đá lớn cho đứa trẻ ngồi chờ thi hành nghi thức. Một bô lão trong thôn đứng ra chủ trì trong khi một thiếu nữ đồng trinh (thường là em gái, chị gái người bị giải phẫu) giữ chặt đứa bé. Người trưởng lão tung dao lên, khi rơi xuống sẽ tiến hành việc cắt da qui đầu trong khi chung quanh mọi người quan sát. Nếu cuộc giải phẫu thành công mà đứa trẻ không kêu khóc, người ta tin rằng khi lớn lên sẽ trở thành một người có chí khí, dũng cảm. Đứa trẻ đứng lên đi chung quanh sân trong khi máu vẫn chảy ròng ròng, giờ cao con dao để chứng tỏ mình đã thành người lớn.

Người Trung Đông còn quan niệm rằng nếu giữ mình trong sạch thì sẽ dễ được lên thiên đàng và chính vì thế nhiều nam nhân đã tự nguyện được thiến để thành yêm hoạn ngõ

hầu được sống đời đời sau khi chết.[1]

Dưới thời đế quốc La Mã những thanh niên khỏe mạnh được tuyển chọn để đem thiến đi làm hoạn quan. Sử sách còn chép Bagoas là hoạn thần được vua Alexandre the Great sủng ái, còn vua Nero thì có hoạn quan tên là Sporus.

Người Ấn Độ chia người yêm hoạn ra thành ba loại: loại bẩm sinh lúc đẻ ra có dương vật (penis) nhưng không có dịch hoàn (testicles) , loại không có cả dương vật lẫn dịch hoàn và loại trở thành yêm hoạn sau khi giải phẫu. Sách vở cũng ghi lại rằng ở Ấn Độ thế kỷ trước có những người đi rong từ vùng này sang vùng khác thiến người kiếm ăn (traveling eunuch-makers) cũng chẳng khác gì những người đi thiến heo, thiến gà, thiến chó ở nước ta. Phương pháp của họ rất giản dị là buộc chặt bộ phận sinh dục bằng một mảnh băng (ligature) rồi cắt xoẹt đi bằng một con dao thật sắc. Tuy phương pháp đó có vẻ ghê rợn nhưng theo thống kê số tử vong cũng rất thấp. Những người bị thiến cũng trở thành khỏe mạnh và vạm vỡ chứ không èo uột như chúng ta lầm tưởng.

Trong thời Trung Cổ, nhiều quốc gia Âu Châu cũng có tục lệ thiến những kẻ bị kết án đa dâm (excessive cupidity) và nhiều giáo sĩ muốn giữ mình trong sạch cũng tự cắt bỏ bộ phận sinh dục để khỏi vướng mắc vào đường tình ái. Những người này được gọi dưới cái tên Hesychasti có nghĩa là “kẻ mãi mãi trong sạch”[2]. Ở Ý người ta tính ra có đến 4000 người yêm hoạn, nhiều nhất là các tu sĩ Thiên Chúa giáo và chính Giáo Hoàng Clement XIV đã phải ra lệnh cấm thi hành hủ tục này. Riêng tại Pháp, những người nào tự hủy còn bị

trùng phạt theo hình luật. Ở Ai Cập và Ba Tư, những ai phạm tội hiếp dâm cũng bị thiến để trừng trị.

Một số quốc gia khác thì có tập tục thiến những ca sinh có giọng cao (tenor singer) trong những ca đoàn tôn giáo để giữ cho những người này khỏi vỡ tiếng khi dậy thì. Những ca sinh đó gọi là castrati được tĩn thân từ khi còn nhỏ vì người ta tin rằng giọng trong trẻo của họ sẽ khiến cho Thiên Chúa vừa lòng hơn những ca sinh phái nữ, và vì thế trong thời trung cổ phụ nữ không được gia nhập các ca đoàn này.

Tại Nga, một giáo phái tên là Bồ Câu Trắng (White Dove) mà người ta vẫn thường gọi dưới cái tên giáo phái Skoptzy do Ssaliwanow sáng lập khoảng giữa thế kỷ 18 đã dựa vào một số đoạn trong Thánh Kinh để khuyến khích giáo đồ tự nguyện cắt bỏ bộ phận sinh dục, coi đó như là một hành vi dâng hiến cho Thiên Chúa, một sự chiến thắng của thiện đối với ác. Phương pháp này áp dụng cho cả nam lẫn nữ tín đồ. Nam nhân có thể bị cắt cả sinh thực khí lẫn dịch hoàn hay chỉ một trong hai, còn đàn bà thì cắt bỏ tử cung (ovary), ngoại âm thần, nhũ hoa hoặc đầu vú tùy theo mức độ trong sạch mà họ muốn. Những người cắt bỏ hoàn toàn bộ phận sinh dục được mang nhãn hiệu “người mang dấu ấn của Vương Triều” (the bearer of Imperial seal). Lẽ dĩ nhiên Vương triều đây là Thiên Quốc chứ không phải triều đình nước Nga. Những dụng cụ thường dùng bao gồm cả sắt nung đỏ, mảnh thủy tinh, dây kẽm, xương mài nhọn hay dao cạo cũ và mặc dầu phương pháp giải phẫu của họ rất sơ khai, thiếu vệ sinh nhưng số người bị tử vong cũng rất thấp. Chính tu sĩ Rasputin nổi tiếng trong lịch sử cũng là một trong những

người của giáo phái này mặc dù ông ta nổi tiếng về việc chung chạ với nhiều phụ nữ.[3]

Việt Nam

Ở Việt Nam, hoạn quan có từ thời nhà Lý được gọi là Hoạn Môn chi hầu, đến đời Trần đổi thành Nội Thị, đời Lê gọi là Tả, Hữu Thái giám. Qua đời Nguyễn, Hoạn quan được chia làm năm trật:

- Quan vụ Thái giám hay Điện sử Thái giám
- Kiểm sự Thái giám hay Phụng nghi Thái giám
- Thừa vụ Thái giám
- Cung phụng Thái giám
- Thừa biên Thái giám

Việc kén chọn hoạn quan ưu tiên tuyển những trẻ em ái nam ái nữ do lệnh của triều đình. Người dân nào sinh con có khuyết tật đó được quan sở tại tới khám xét rồi làm sổ trình vào cung. Cha mẹ đứa bé sẽ nuôi con đến lúc 13 tuổi, sau đó bộ Lễ sẽ đưa vào cung tập sự hoạn quan. Làng nào có hoạn quan tiến cử được miễn binh lính, phu phen tạp dịch và cả sưu thuế nữa. Nếu không có đủ số trẻ ái nam ái nữ, thanh niên nào tự nguyện hiến bộ phận sinh dục sẽ được kén vào cung. Tuy nhiên, nước ta thái giám chỉ là một số nhỏ không thành hẳn một giai cấp có ảnh hưởng như Trung Hoa. Theo Hứa Hoành, đời vua Đồng Khánh triều Nguyễn chỉ có 35 thái giám.

Theo chỉ dụ của vua Minh Mạng, thái giám không được dự vào phẩm hàm hay quan chức triều đình và chỉ được hầu hạ trong cung mà thôi. Cũng có thể nhà vua không muốn xảy

ra việc hoạn quan chuyên quyền như Trung Hoa hay có thể vì nhà vua đổ kỵ với Tả Quân Lê Văn Duyệt trong vụ nổi loạn thành Phiên An. Tấm bia khắc toàn văn bản dụ này nay vẫn còn trong Văn Miếu[4]. Lương bổng thái giám ở nước ta thời Nguyễn cao nhất là 6 quan tiền, 4 phương gạo một tháng, còn thấp nhất được 2 quan tiền, 2 phương gạo.

Thái giám Việt Nam mặc áo dài xanh bằng lụa có cài hoa trước ngực, mũ cũng khác các quan. Theo Phan Thuận An, có hai hạng thái giám gọi là “giám sanh” (bẩm sinh phi nam phi nữ) và “giám lặt” (người bị thiến sau này). Thái giám cũng có riêng một nghĩa trang là chùa Từ Hiếu, thuộc xã Dương Xuân Thượng, huyện Hương Thủy cách Huế khoảng 6 km về phía tây nam và vì thế chùa này được gọi là chùa Thái Giám (Pagode des Eunuques).

Trung Hoa

Khảo luận này đặc biệt chú trọng đến Trung Hoa vì bài viết nhằm làm phụ đính cho bản dịch Lịch Đĩnh Ký của Kim Dung, trong đó cốt truyện được xây dựng trong cung đình nhà Thanh, với vai chính Vi Tiểu Bảo trong vai trò một tiểu thái giám.

Thái giám là người đã bị cắt bộ phận sinh dục (hay trời sinh không có bộ phận sinh dục) để hầu hạ vua chúa, hoàng hậu và các phi tần, quý nhân cùng một số công việc tạp dịch khác.

1. Phẫu thuật

Việc cắt bỏ bộ phận sinh dục - nôêm na gọi là thiến - còn được dùng dưới nhiều tên khác nhau như yêm cát, cung

hình, tà m thất[5], hủ hình hay âm hình. Sở dĩ có nhiều cách gọi khác nhau như thế cũng để chỉ phương pháp và mức độ tàn hại cơ thể. Trước khi cát thể, người có ý định trở thành thái giám được đặt nằm nghiêng trên một cái giường thấp, và được hỏi lần cuối cùng có hối hận gì khi bị “thiến” hay không. Nếu người đó trả lời không thì một người sẽ giữ chặt bụng người đó, hai người khác banh hai chân ra giữ cho khỏi cựa cựa. Băng vải được quấn chặt ở bụng dưới và hai đùi và “bệnh nhân” được cho uống một thang thuốc mê (ma phế thang), bộ phận sinh dục của y được chà xát bằng nước ngâm ớt. Cả dương vật lẫn dịch hoàn được cắt xoẹt chỉ một nhát dao sát tận đáy, một nút bằng kim loại cắm ngay vào lỗ sinh thực khí và vết thương được băng chặt bằng giấy bản, bên ngoài quấn vải thật chặt.

Người thái giám lập tức được những đao tử tượng dìu đi quanh phòng trong hai ba giờ liền trước khi được quyền nằm nghỉ. Trong ba ngày liền, người đó không được uống nước và thời gian đó vừa đau đớn, vừa khát nước và cũng không được tiểu tiện. Sau ba ngày, vải băng được cởi ra và cái nút được rút ra và nếu bệnh nhân có thể đi tiểu được ngay thì vụ giải phẫu coi như đã thành công và qua được thời kỳ nguy hiểm. Nếu người thái giám không tiểu tiện được có nghĩa là đường sinh thực khí đã bị thu hẹp hay bịt kín và chỉ còn đường chờ chết.

Ở Trung Hoa, việc giải phẫu để biến một nam nhân thành thái giám do một chuyên viên cha truyền con nối, được trả tiền mỗi lần chừng sáu lượng bạc (theo Jamieson thì khoảng \$US8.64 vào năm 1877, Gould tr. 756) trả công cho từ lúc

cắt đến khi hoàn toàn bình phục. Người làm nghề này được triều đình công nhận gọi là “đao tử tượng”. Mỗi đao tử tượng thu một số đồ đệ thường là con cái hay thân thích của sư phụ và nghề cũng được giữ bí truyền như nhiều ngành chuyên môn khác. Những người xin được làm thái giám thường là con cái nhà nghèo nên nếu muốn được thiến phải có người bảo đảm để trả số tiền này, nếu không đao tử tượng sẽ không làm.

Đến cuối đời Thanh, tại Bắc Kinh có hai gia đình với danh xưng Tất Ngũ và Tiểu Đao Lưu có hợp đồng với triều đình mỗi mùa cung cấp cho cung cấm bốn mươi hoạn quan, và coi như đặc quyền của hai gia đình này, người khác không được hành nghề nữa. Người chủ gia đình được phong thất phẩm nghĩa là một quan tước hãn hoi. Hai gia đình này đã có nhiều đời kinh nghiệm, kỹ thuật hoàn hảo nên số người bị chết chỉ chừng bốn, năm phần trăm mà thôi. Thành thử những ai muốn có con vào làm thái giám để phải đến ghi danh tại hai gia đình họ Tất và họ Lưu chờ đến lượt. Sau đó họ sẽ được xét hỏi, coi mặt mũi, nghe cách ăn nói, và xem có đủ lanh lợi thông minh để vào hầu hạ trong cung hay không, sau đó sẽ được xét thân thể sinh thực khí xem có hợp cách không mới được tuyển chọn. Lương bổng của thái giám cũng do hai gia đình này nhận rồi phân phối lại, cho đến năm Quang Tự 26 (1900) mới bị triều đình thu hồi giao cho Thận Hình Ty quản lý.

Thế nhưng việc tĩn thân để thành thái giám không phải chỉ trong việc cắt bỏ bộ phận sinh dục mà thôi. Nhiều gia đình chuẩn bị việc cho con mình tương lai sẽ làm thái giám từ khi

còn nhỏ cũng không khác gì người ta bó chân con gái. Một bà vú (bảo mẫu) thường được gọi dưới danh xưng “dung phụ” được thuê để đặc biệt chăm sóc cho đứa trẻ ngay từ khi còn nằm trong nôi. Bà vú này có một thủ thuật riêng, mỗi ngày ba lần nắn bóp dịch hoàn đứa trẻ khiến đứa bé đau đến khóc thét lên. Lực bóp cũng tăng thêm và cơ quan sinh dục của đứa bé dần dần bị hủy hoại, khi lớn lên không những mất khả năng sinh dục mà dương vật còn teo dần khiến đứa trẻ có nhiều nữ tính, không có yết hầu, hai vú nhô cao, mông nở, giọng nói lạnh lạnh, dáng điệu ẻo lả và trở thành ái nam ái nữ, thái giám một cách tự nhiên không cần phải qua việc giải phẫu.

Cũng có những gia đình nghèo quá không kiếm đâu ra sáu lượng bạc để thuê chuyên gia thiến con mình nên phải tự làm lấy.

2. Diễn chế và lễ nghi

Tổ chức

Hoạn quan được gọi dưới nhiều tên khác nhau như tự nhân, yêm nhân, yêm hoạn, hoạn giả, trung quan, nội quan, nội thần, nội thị, nội giám, thái giám v.v... Đời Tần Hán, hoạn quan thuộc về thiếu phủ tự. Qua đời Tùy Đường gọi là nội thị tỉnh, đời Tống gọi là nội nội thị tỉnh. Qua đến đời Minh, tổ chức hoạn quan trở nên phức tạp, quyền lực của hoạn quan cũng lớn chia ra làm hai mươi nha môn mỗi bộ phận lo một việc như tư lễ, nội quan, ngự dụng, ngự mã, thần cung, thượng thiện, ấn thụ, trực điện, nội y, đô tri ..., mười hai giám, tám cục, bốn ti. Đời này quyền thế của hoạn quan rất lớn vì họ thân cận hoàng đế, ai được sủng ái đều có thêm

quyền lực thành nạn hoạn quan chuyên quyền. Qua đời Thanh, tổng quản thái giám là người đứng đầu ngạch hoạn quan, thuộc về nội vụ phủ nhưng quyền lực bị cắt giảm đi nhiều.

Nhiệm vụ của thái giám

Nhiệm vụ chính yếu của thái giám là hầu hạ trong cung vua, các phi tần, hoàng tử, công chúa. Ngay từ đời xưa, những nam nhân duy nhất trong cung điện đều là hoạn quan để bảo đảm những phi tần, công chúa không bị xâm phạm. Tuy nhiên, mặc dù hoạn quan bị mất khả năng sinh dục, họ vẫn có những thèm khát và đòi hỏi, nhất là những người bị thiếu sau khi đã đến tuổi trưởng thành. Trong nhiều trường hợp, chính họ là nạn nhân của những cung phi bị dồn nén, nhất là những thái giám còn nhỏ tuổi. Trong một vài triều đại, họ còn được phép ngủ chung với đàn bà trong cung để cho các phi tần có chút khí dương ngõ hầu ít bệnh tật. Sách vở chép là họ được thực hành những động tác giao hoan nhưng không thể giao cấu (engage in various forms of sex play but no actual intercourse).

Đối với những hoạn quan chỉ bị cắt dịch hoàn (removal of testicles) rất có thể họ vẫn cương cứng được và chính vì thế nhiều lời đồn đãi họ vẫn có thể phục vụ cung nhân như trong trường hợp An Thế Hải (An Teh-hai) đời Thanh mặc dầu không có chứng cứ gì rõ rệt về việc này.

Một trong những lý do thái giám trở nên quan trọng trong hệ thống cung đình chính là vì vua chúa càng ngày càng biệt lập với quần chúng. Để tránh việc ngoại thích chuyên quyền và ảnh hưởng đến vua chúa, cung nữ chỉ được tuyển trong

hàng dân dã và các vùng xa xôi (trước đây thường tuyển hậu phi trong các gia đình quyền quý, vương tôn đại thần). Cung nữ sau khi được tuyển cung gần như mất tích, không còn bao giờ được ra khỏi hoàng cung. Những cô gái đó được nuôi như những món đồ chơi, sống quanh quẩn trong một phạm vi nhỏ hẹp, suốt ngày chỉ đàn hát, vẽ vờ, thêu thùa ... chờ được hưởng ơn mưa móc. Ngay cả ngự y cũng không được gặp mà chỉ mô tả bệnh rồi cắt thuốc. Do đó họ không còn người thân nào gần gũi, và đã vào cung là coi như chết. Thái giám - với những mặc cảm sẵn có - lại càng lạm dụng cái quyền lực nhỏ nhoi mà họ có được vì là những người gần gũi nhất của nhà vua.[6]

Đời Minh theo sách vở có đến 20,000 thái giám[7] nhưng con số này nhiều sử gia cho là phóng đại. Đời Khang Hi nhà Thanh có khoảng 9000, đến đời Càn Long giảm xuống chỉ còn 3000[8]. Vào cuối thế kỷ thứ 18, một viên chức người Anh tông sự tại Trung Hoa tên là George Carter Stent đã viết một khảo luận về tổ chức thái giám và cung đình nhà Thanh cho biết vào thời kỳ này trong cung có khoảng 2000 thái giám. Thái giám thời đó tương đối ít vì Từ Hi thái hậu cầm quyền nhiếp chính, các hoàng đế nhà Thanh đều là những cậu bé con nên chưa có phi tần cung nữ và vì thế không có nhu cầu sử dụng thái giám. Sau cách mạng Tân Hợi triều đình ban hành lệnh cấm tuyển thái giám nhưng phủ Nội Vụ vẫn lén lút sử dụng và năm 1922 vẫn còn 1,137 người. Năm 1924, vua Phổ Nghi ra đạo dụ phóng thích tất cả các hoạn quan chỉ giữ lại trong cung hai trăm người, phần lớn phục vụ các hoàng hậu, hoàng phi.

Đời Thanh, ngoài số thái giám trong cung cấm, các thân vương hoàng thất cũng được quyền nuôi thái giám trong nhà. Hoàng tử và công chúa đã có chồng có thể nuôi 30 thái giám, hoàng thân hay công chúa chưa chồng có thể nuôi 20 thái giám, còn con cháu thì có thể nuôi 10 thái giám. Các thân vương con cái của các phi tần có thể nuôi 6 thái giám. Ngoài ra những người đứng đầu Bát Kỳ của nhà Thanh cũng có thể có được 20 thái giám trong nhà.

Cứ năm năm một lần, mỗi hoàng tử phải nạp vào triều 8 thái giám đã được huấn luyện và kiểm tra, những người đó phải sạch sẽ, không bệnh tật. Triều đình trả công cho các hoàng tử 250 lạng bạc mỗi thái giám. Tuy thế số thái giám vẫn còn thiếu nên vẫn phải tuyển thêm thái giám ở ngoài.

Những tiểu thái giám xinh đẹp chừng mười mấy tuổi được tinh thân để tiến cung gọi là “đồng giám” hay “hài giám” thường được hoàng hậu, quý phi, quý nhân yêu thích. Những đứa trẻ này vì đã tinh thân từ khi còn rất nhỏ nên được coi là rất trong sạch chưa vương vấn một ý niệm tính dục nào và thường được cung nhân, phi tần nuôi như như người ta nuôi một con vật yêu thích (pet). Chúng cũng được tự do hơn nghĩa là được vào phục vụ các cung nhân trong khuê phòng hay trong buồng tắm ở những khung cảnh kín đáo nhất. Tuy nhiên khi đã lớn, họ vẫn bị thay thế bằng những thái giám nhỏ tuổi hơn và được điều động ra làm công việc ở bên ngoài khu vực phụ nữ sinh sống.

3. Đời sống một hoạn quan

Đã có những thời mà thái giám trở thành một giai cấp cách biệt, mặc dầu bị loại ra khỏi những đời sống bình thường của

xã hội, họ vẫn có những sinh hoạt riêng đôi khi thần bí chỉ hạn chế trong những người cùng chung số phận.

Cứ theo sách vở và truyện ký còn lưu truyền, sau khi đã cắt bỏ bộ phận sinh dục, âm nang (scrotum), âm hành (penis) của họ - được gọi dưới cái tên bảo cụ - sẽ được dùng những kỹ thuật riêng để bảo tồn và coi như một món đồ quý, giữ gìn rất cẩn thận.

Trước hết bảo cụ được tắm với bột để cho khỏi thối và hút hết những máu mủ còn trong đó để cho được khô ráo, sau đó dùng vải hay giấy bản lau sạch rồi mới đem ướp trong hương liệu để cho dầu thấm vào, đặt trong bao bằng lụa, cất trong hộp gỗ rồi hàn kín lại. Người ta sẽ chọn ngày lành tháng tốt, cung kính đưa chiếc hộp đó đến từ đường họ người bị thiến, cung kính treo chiếc hộp đó trên xà nhà. Sau đó mỗi năm, họ lại rút cái hộp đó lên cao thêm một chút, ý chúc tụng cho người bị yêm hoạn phục vụ trong triều đình được thăng quan tiến chức.

Việc gìn giữ “bảo cụ” (gọi tắt là bảo) có hai lý do. Thứ nhất, mỗi khi được thăng thưởng, thái giám phục vụ trong cung đình đều phải trình cho thượng quan xem của quý để chứng minh rằng quả thực mình đã được tinh thân (nghiệm bảo). Chính thủ tục này cũng gây nên nhiều chuyện trớ trêu, hoặc đao tử tượng giữ “bảo” làm của riêng để sau này bán lại, cho thuê những ai muốn thăng quan nhưng lại không giữ được món đồ của mình, vì bị thất lạc hay bị kẻ gian ăn cắp mất. Lý do thứ hai, là khi người đó chết đi, lúc tẩm liệm người ta sẽ hạ phần thân thể bị cắt ra còn đang treo trên xà nhà xuống may cho dính lại chỗ cũ, còn tờ “tự nguyện yêm cắt

thu” (đơn tình nguyện xin cắt bỏ bộ phận sinh dục) sẽ được đốt trước linh sàng để người chết được khôi phục nguyên trạng ngũ hầu dưới cửu tuyền còn mặt mũi mà nhìn lại cha mẹ tổ tiên và nếu có đầu thai thì kiếp sau cũng được toàn vẹn thân thể. Người Tàu tin rằng nếu khi xuống dưới âm, Diêm Vương nếu thấy ai thiếu dương cụ sẽ bắt đi đầu thai thành con la (một giống nửa lừa, nửa ngựa không thể sinh sản được).

Thành thử mỗi khi có biến loạn ở kinh thành, nhiều thái giám đã hoảng hốt chạy đi tìm cái bảo cụ của mình, có khi tranh cướp nhau để mong được chết toàn thân. Kể cũng là một thảm cảnh của một tập tục dã man.

Mặc dù bị thiến, vẫn có những hoạn quan vẫn hoang tưởng rằng họ có thể “mọc” lại được. Chính vì niềm tin đó, đời Thanh đã có luật lệ rằng tiểu thái giám nhập cung rồi sau ba năm sẽ phải qua một kỳ “tiểu tu”, năm năm qua một kỳ “đại tu” để những thái giám chuyên môn xét lại xem ngọc hành có “trùng sinh” hay không. Nếu ai hạ thể phòng lên sẽ phải qua một kỳ “tu lý”. Thực tế, con người trong thời kỳ phát dục, kích thích tố có thể làm thay đổi một số hiện tượng bề ngoài nhất là những người có nhiều nam tính, các tuyến trong người vẫn hoạt động điều hòa. Tuy nhiên, những người bị tra xét kỹ lưỡng nhất vẫn là những trẻ em bị “thiến” bằng phương pháp nắn bóp để đưa vào hầu các tiểu hoàng tử, tiểu công chúa, đến thời kỳ trưởng thành các tuyến nội tiết hoạt động mạnh và chính vì thế có thể trở lại bình thường để bị cắt thể lần thứ hai.

Theo sách Thần Viên Tật Thức, thái giám thường thích ăn

các loại thức ăn tráng dương và dùng những toa thuốc như Mẫu Cửu Cảnh Tán, Thiên Khẩu Nhất Bôi Ấm, Ngọc Cảnh Trùng Sinh Phương ... để mong trở lại bình thường.

Về phần ngoại mạo, người đã bị yêm cát thay đổi rất nhiều, trở nên có nhiều nữ tính, không mọc râu, không lộ hầu, ngực nhô lên, mộng nở, thanh âm the thé, hành động yếu điệu, da dẻ cũng nhẵn nhụi hơn trông chẳng khác gì đàn bà mặc giả đàn ông.

Vì hạ thể nở nang, đùi và chân to ra, thái giám thường đi chân chữ bát, bước ngắn mà nhanh. Thái giám cũng dễ trở nên phì nộn, mặc dầu da thịt thường nhão nhoẹt nhưng đến già lại teo đi nên những người có tuổi da dẻ lại nhẵn nhéo hơn bình thường khiến thái giám bốn mươi tuổi trông già như đàn bà tám mươi. Trong sách Huyền Động Áo Luận có chép:

“Người bị yêm cát, trong dương có âm, trong âm có dương, tinh lực âm nằm ở trong tạng dương, tinh lực dương nằm ở trong tạng âm nên hình dáng rất khác thường.”

Cứ theo sách vở, thái giám thường là đề tài để cho người ta diễn cợt, châm chọc lắm khi rất tàn nhẫn. Ở Bắc Kinh có một khu vực tên là Thiên Kiều, là nơi có trình diễn những nghệ thuật dân gian, trong đó có một loại hí kịch gọi là “tướng thanh” bao gồm hai người, kẻ xướng người đáp trong đó thái giám thường bị lôi ra làm trò cười.

Người bị thiên ngoài những thay đổi thể chất, tinh thần cũng ảnh hưởng nặng nề và chính vì thế họ trở nên độc ác, nhỏ nhen, tàn nhẫn khác với người thường. Ngoài ra, thái giám vì bị khiếm khuyết các cơ ở hạ bộ nên thường hay bị són nước

tiểu ra quần, thành thử nặng mùi nên cũng hay bị chế riễu. Trong một xã hội còn kém văn minh, những người bất hạnh vì cơ thể bị khuyết tật không được xã hội ưu đãi mà thường bị ngược đãi. Hiện tượng đó vẫn còn xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới kể cả Việt Nam ta.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Aisin Gioro Puyi : From Emperor to Citizen, Foreign Language Press, Beijing 1965 (bản dịch Ngã Đích Tiền Bán Sinh)
- Mary M. Anderson: Hidden Power, The Palace Ennuchs of Imperial China, Prometheus Books , 1990
- Bá Dương: Sử Cương Văn Tuyển, Tinh Quang, Đài Bắc 1979
- Barbara Walker: The Woman's Encyclopedia of Myths and Secrets, Harper & Row, San Francisco 1983
- Dương Minh Đĩnh: Trung quốc Văn Hóa sử đại từ điển, Viễn Lưu xuất bản công ty, Triết Giang, Đài Loan 2nd Ed. 1990
- Guold , George M., M.D. và Pyle : Anomalies and Curiosities of Medicine, The Julian Press , Inc. 1896 (in lại do Bell Publishing Company , Inc.)
- Hứa Hoành: Sau Bức Cấm Thành Nhà Nguyễn, Đại Nam 1994
- Lại Kỳ: Trung Quốc Cổ Đại Tính Tàn Hại , Hạ Hỉ văn hóa, Đài Bắc 1995
- Phổ Nghi: Nửa đời trước của tôi (Ngã Đích Tiền Bán Sinh) Quảng Giác Kính, Hongkong 1986
- Toan Ánh: Nếp Cũ, Xuân Thu (in lại tại hải ngoại, không đề năm)

- Béguin, Gilles và Morel, D. The Forbidden City: Center of Imperial China Discoveries Series, Thames and Hudson Ltd. London 1997 (bản dịch từ tiếng Pháp La cité interdite des fils du ciel)
- Chu, Valentin, The Yin-Yang Butterfly, A Jeremy P. Tarcher/Putnam Book, NY 1993

[1] The kingdom of heaven is thrown open to eunuchs

[2] permanently chaste ones

[3] Barbara Walker: The Woman's Encyclopedia of Myths and Secrets tr. 147

[4] Thu Hà, Giai phẩm Xuân Mới Xuân Tân Tị - Nghĩa Trang Thái Giám tr. 300

[5] Gọi là tằm thất để chỉ sau khi bị thiến, nạn nhân phải sống trong một căn phòng mà độ ẩm luôn luôn được duy trì trong một thời gian ít nhất ba tháng để tránh gió máy, bệnh tật cho đến khi vết thương lành hẳn (chẳng khác gì người ta phải hơ cho căn phòng nuôi tằm để trứng nở ra sâu).

[6] Trong nhiều thời kỳ, họ còn trực tiếp điều hành việc chặn gối của hoàng đế (monitoring imperial sex) để bậc quân vương khỏi bị hao tổn tinh lực quá độ trong đó có cả việc ngắt ngang bằng cách đọc một tờ di chiếu của tiên vương khiến cho nhà vua phải rời người cung phi ngay lập tức để quì xuống nghe tuyên chỉ (Not only was he monitored, but he could be stopped in the middle of intercourse by a eunuch, should the latter deem that the intercourse had been too lengthy for the emperor's health... If a eunuch

started reading one of these family admonitions, the emperor would feel obliged to suspend his activity and kneel down at once. The occasion was something like hearing a national anthem. The Yin-Yang Butterfly, Valentin Chu, A Jeremy P. Tarcher/Putnam Book, NY 1993 pp. 44-45)

[7] Theo lời tự thuật của vua Phổ Nghi, vị hoàng đế cuối cùng của triều Mãn Thanh trong tác phẩm "Nửa đời trước của tôi" (Ngã đích tiền bán sinh) thì đời Minh trong cung có đến mười vạn thái giám.

[8] The Forbidden City, Gilles Beuguin and Dominique Morel, Discoveries 1997 tr. 77

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: VietKiem

Được bạn: đưa lên

vào ngày: 30 tháng 3 năm 2004